

Bản án số: 45/2023/HS-PT
Ngày: 16 - 3 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Hậu
2. Bà Mai Trần Cảnh

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Bà Mạnh Thị Tú Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ đối với vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 455/HSPT ngày 03 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo Võ Ngọc Thùy Tr và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2022/HSST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân Quận 4 Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1/ Huỳnh Văn Hải D, sinh năm 1994 tại Tây Ninh; nơi cư trú: ấp H, xã L, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: Đại học, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, tôn giáo Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H , sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị C , sinh năm 1971; sống chung như vợ chồng với bà Huỳnh Thanh Th , sinh năm 1994 và có 01 con chung sinh năm 2019; tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giam từ ngày 15/02/2021 đến ngày 11/3/2021 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, "Vắng mặt".

2/ Nguyễn Tấn Th, sinh ngày 03 tháng 5 năm 1987 tại Tây Ninh, nơi cư trú: Tổ 7, xã Gành Dầu, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không, quốc tịch Việt Nam, con: Nguyễn Văn T , sinh năm 1964 và bà Dương Mỹ Th , sinh năm 1960; có vợ tên Đỗ Thị D , sinh năm 1990 và có 01 con chung sinh năm 2019; tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giam từ ngày 15/02/2021 đến ngày 11/3/2021 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại, "Vắng mặt".

3/ Võ Ngọc Thùy Tr, sinh ngày 11 tháng 12 năm 1991 tại TP. Hồ Chí Minh nơi cư trú: P, phường N, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12, dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật;

quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc Th , sinh năm 1958 và bà Phan Thị Thanh X , sinh năm 1958; chưa có chồng con, tiền án: Không, tiền sự. Không. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/02/2021 đến ngày 24/02/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại, “Có mặt”.

Ngoài ra, còn các bị cáo khác trong vụ án không kháng cáo, không bị khác nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bùi Tuấn A thuê căn hộ A.32.05 chung cư Millenium – số 132 Bến Vân Đồn, Phường 6, Quận 4 của bà Nguyễn Thị Yến thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày 01/12/2020 đến ngày 30/11/2021 ở. Chiều ngày 14/02/2021 (mùng 4 tết) Tuấn A tổ chức ăn uống tại nhà với một số bạn bè đến chúc tết. Đến khoảng 16 giờ ngày 14/02/2021, Bùi Lê Đức Th dẫn bạn gái Phạm Thủy A đến căn hộ trên chúc tết, ăn uống với Bùi Tuấn A và một số bạn bè của Tuấn A , sau đó Thiện và một số bạn bè của Tuấn A tên là Tuấn (không rõ lai lịch), soda (không rõ lai lịch) và các thanh niên khác (không rõ lai lịch) xuống tầng trệt của căn hộ đánh bạc ăn tiền, sau đó Thiện điện thoại rủ Võ Ngọc Thùy Tr và Võ Hoàng V , Vinh ra Nguyễn Thu Tr và Thu Tr rủ Đặng Hoàng Tuấn. Đối tượng Tuấn (không rõ lai lịch) và Soda (không rõ lai lịch) điện thoại rủ Lê Đức A , Huỳnh Văn Hải D, Dương rủ thêm Nguyễn Tấn Th đến căn hộ của Bùi Tuấn A ăn uống sau đó đánh bạc. Trong lúc các con bạc đánh bạc, Bùi Tuấn A đang ở nhà biết sự việc các con bạc đánh bạc tại căn hộ của mình nhưng vẫn bỏ mặc cho các con bạc chơi. Các con bạc tham gia đánh bạc từ khoảng 17 giờ ngày 14/02/2021 với hình thức là “bài cào” sử dụng bộ bài tây 52 lá do các đối tượng đến căn hộ tự đem theo để đánh bạc với hình thức chia thành nhiều tụ bài, mỗi tụ 03 lá. Các con bạc đặt tụ bài từ 500.000 (năm trăm nghìn) đồng đến 5.000.000 (năm triệu) đồng thắng thua với tụ nhà cái, các con bạc thay phiên nhau làm cái mỗi người 05 ván, các con bạc đánh bạc sau đó có người nghỉ đánh, có con bạc khác vào đánh tiếp. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 15/02/2021, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm trật tự xã hội Công an TP. Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính căn hộ của Bùi Tuấn Anh, phát hiện Huỳnh Văn Hải D. Nguyễn Tấn Th đang làm cái đánh bạc được thua bằng tiền với Võ Hoàng Vĩnh, Võ Ngọc Thùy Tr. Nguyễn Thu Trang, Đặng Hoàng Tuấn và Lê Đức Anh Thu giữ trên chiếu bạc 05 (năm) bộ bài tây (gồm 03 bộ đã qua sử dụng. 02 bộ chưa sử dụng) và số tiền 106.500.000 (một trăm lẻ sáu triệu năm trăm nghìn) đồng của Huỳnh Văn Hải D, 2.000.000 (hai triệu) đồng đang đặt tụ bài và 39.500.000 (ba mươi chín triệu năm trăm nghìn) đồng trên chiếu bạc của Võ Hoàng V ; 6.000.000 (sáu triệu) đồng đang đặt tụ bài của Võ Ngọc Thùy Tr : 2.000.000 (hai triệu) đồng đang đặt tụ bài của Nguyễn Thu Tr ; 500.000 (năm trăm nghìn) đồng đang đặt tụ bài của Đặng Hoàng T ; 1.000.000 (một triệu)

đồng đang đặt tụ bài của Lê Đức A . Qua kiểm tra, Công an thu giữ trên người của các con bạc gồm: Huỳnh Văn Hải D số tiền 43.500.000 (bốn mươi ba triệu năm trăm nghìn) đồng là tiền cá nhân của Dương không liên quan đến việc đánh bạc, Võ Hoàng V số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng và 01 (một) túi xách màu đen bên trong có 03 (ba) gói nylon chứa chất bột màu trắng nghi vấn là ma túy; Võ Ngọc Thùy Tr số tiền 57.000.000 (năm mươi bảy triệu) đồng; Nguyễn Thu Tr số tiền 46.000.000 (bốn mươi sáu triệu) đồng. Đặng Hoàng T số tiền 12 500.000 (mười hai triệu năm trăm nghìn) đồng. Tại Cơ quan điều tra, Vinh, Thùy Tr , Thu Tr và Hoàng T thừa nhận số tiền trên sẽ được dùng để đánh bạc. Tổng số tiền thu giữ trong người của các con bạc dùng để đánh bạc là 145.500.000 (một trăm bốn mươi lăm triệu) đồng. Quá trình điều tra, xác định: Huỳnh Văn Hải D. Nguyễn Tấn Th khi bị bắt quả tang đang làm cái đánh bạc với các con bạc khác. Thành không mang theo tiền, cùng chung đánh bạc với D , Thành xem bài, chia bài cho D , D sử dụng số tiền 46.000.000 (Bốn mươi sáu triệu) đồng đem theo để đánh bạc, chơi nhiều ván và thắng bạc 60.500.000 (sáu mươi triệu năm trăm nghìn) đồng, tổng cộng số tiền D đem theo và thắng bạc được 106 300.000 (một trăm là sáu triệu năm trăm nghìn) đồng Dương để trên chiếu bạc thì bị bắt quả tang thu giữ. Và Hoàng V mang theo 10.000.000 (mười triệu) đồng để đánh bạc, đã chơi nhiều ván, thắng bạc 11 500.000 (mười một triệu năm trăm nghìn) đồng. Khi bị bắt quả tang thu giữ của V 39.500.000 (ba mươi chín triệu năm trăm nghìn) đồng trên chiếu bạc chỗ V ngồi, và tiền đặt tụ bài 2.000.000 (hai triệu) đồng. Th giữ trên người của V số tiền sử dụng để đánh bạc 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng. Và Ngọc Thùy Trang mang theo 55 000 000 (năm mươi lăm triệu) đồng để đánh bạc, đã chơi nhiều ván thắng bạc 8.000.000 (tám triệu) đồng. Khi bị bắt quả tang thu giữ của Tr 6.000.000 (sáu triệu) đồng gồm 02 tụ bài mỗi tụ 500.000 (năm trăm nghìn) đồng và ké tụ của Vinh 5.000.000 (năm triệu) đồng. Thu giữ trong túi xách Trang để trên chiếu bạc 57.000.000 (năm mươi bảy triệu) đồng sẽ dùng để đánh bạc. Nguyễn Thu Tr mang theo 16.000.000 (muốn sáu triệu) đồng để đánh học và thua hết sau đó mượn nam thanh niên tên Soda (không rõ lai lịch) số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng để tiếp tục đánh bạc, đi chơi nhiều ván. Khi bị bắt quả tang thu giữ của Thu Tr số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng. Th giữ trên người số tiền sẽ dùng để đánh bạc là 46.000.000 (bốn mươi sáu triệu) đồng Đặng Hoàng Tuấn mang theo 12.500.000 (mười hai triệu năm trăm nghìn) đồng để đánh bạc, đã chơi nhiều ván và thắng bạc 500.000 (năm trăm nghìn) đồng. Khi bị bắt quả tang thu giữ của T 500.000 (năm trăm nghìn) đồng. T giữ trên người của T số tiền sẽ dùng để đánh bạc 12.500.000 (mười hai triệu năm trăm nghìn) đồng. Lê Đức Anh mang theo 1.000.000 (một triệu) đồng để đánh bạc và đặt tụ do Dương và Th làm cái thì bị bắt quả tang. Hải Lê Đức Thiện mang theo 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng đánh bạc thắng thua với Huỳnh Văn Hải D. Nguyễn Tấn Th và các con bạc khác, thắng Bạc số tiền 8.800.000 (tám triệu tám trăm nghìn) đồng thì nghỉ. Do không xác định được số tiền trên chiếu bạc khi Thiện tham gia đánh bạc, không xác định được số tiền dùng để đánh bạc của các con bạc tại thời điểm đánh bạc với Thiện, nên số tiền của Thiện đánh bạc là

tiền Thiện đem theo đánh bạc và thắng bạc là 10.000.000 (mười triệu) đồng, bị cáo Thiện đã tự nguyện nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2022/HSST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Võ Ngọc Thùy Tr 03 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, nhưng được trừ vào thời hạn tạm giữ từ ngày 15/02/2021 đến ngày 24/02/2021

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Hải D 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban dân xã Hàm Ninh, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, trương trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Th 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban dân xã Gành Dầu, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, trương trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt phạt chính, hình phạt bổ sung đối với các bị cáo khác trong cùng vụ án; tuyên về xử lý vật chứng và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 07/10/2022 bị cáo Nguyễn Tấn Th làm đơn kháng cáo xin giảm thời gian thử thách án treo

Ngày 07/10/2022 bị cáo Huỳnh Văn Hải D làm đơn kháng cáo xin giảm hình phạt thấp hơn khung hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xét xử

Ngày 29/9/2022 bị cáo Võ Ngọc Thùy Tr làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được phạt tiền.

Tại phiên tòa, các bị cáo: Nguyễn Tấn Th, Huỳnh Văn Hải D có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo Võ Ngọc Thùy Tr giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích những tình tiết định tội, định khung hình phạt

và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đã nhận định: Đủ căn cứ xác định bị cáo Huỳnh Văn Hải D, Nguyễn Tấn Th, Võ Ngọc Thùy Tr, phạm tội “Đánh bạc” khoản điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình thức: Bị cáo Võ Thị Thùy Trang, Huỳnh Văn Hải D, Nguyễn Tấn Th làm đơn kháng cáo trong hạn là hợp lệ; bị cáo Huỳnh Văn Hải D, Nguyễn Tấn Th có yêu cầu xét xử vắng mặt nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt các bị cáo Huỳnh Văn Hải D, Nguyễn Tấn Th theo quy định.

Về nội dung kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Tấn Th, Huỳnh Văn Hải D kháng cáo xin giảm thời gian thử thách án treo. Xét thấy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với tổng số tiền đánh bạc trên chiếu bạc là 157.500.000 đồng thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt tại khung hình phạt bị truy tố là từ 3 đến 07 năm tù, việc tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt 03 năm là mức hình phạt đầu khung hình phạt đối với các bị cáo là không nặng. Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm áp dụng Điều 65 để cho các bị cáo được hưởng án treo và thời gian thử thách là 05 năm là đúng quy định pháp luật. Do đó, kháng cáo của các bị cáo xin giảm thời gian thử thách là không có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn Hải D và Nguyễn Tấn Th.

Bị cáo Võ Ngọc Thùy Tr, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo và cung cấp hồ sơ đang có thai và đang bị dọa xảy thai. Xét thấy bị cáo hiện đang có thai; bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án tiền sự; hiện đang có nơi cư trú ổn định, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo và việc cho họ hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, với bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 - của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 15/02/2021, tại tầng trệt căn hộ A.32.05 Chung cư Millenium – số 132 Bến Vân Đồn, Phường 6, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm trật tự xã hội Công an TP. Hồ Chí Minh kiểm tra bắt quả tang Huỳnh Văn Hải D, Nguyễn Tấn Th, Võ Hoàng V , Võ Ngọc Thùy Tr, Nguyễn Thu Tr , Đặng Hoàng T , Lê Đức Anh cùng tham gia đánh bạc với số tiền trên chiếu bạc là 157.500.000 (một trăm năm mươi bảy triệu, năm trăm nghìn) đồng và số tiền các con bạc mang theo dùng để đánh bạc là 145.500.000 (một trăm bốn mươi lăm triệu năm trăm nghìn) đồng nên các bị cáo Huỳnh Văn Hải D, Nguyễn Tấn Th, Võ Hoàng Vinh, Võ Ngọc Thùy Tr, Nguyễn Thu Tr , Đặng Hoàng T , Lê Đức A phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy

định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Huỳnh Văn Hải D, Nguyễn Tấn Th, Võ Ngọc Thùy Tr kháng cáo, kháng cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

- Xét kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Văn Hải D, Hội đồng xét xử xét thấy việc tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt 03 năm là mức hình phạt đầu khung hình phạt đối với các bị cáo là đã xem xét về nhân thân, mức độ hành vi phạm tội và của các bị cáo để từ đó xử phạt bị cáo mức hình phạt 03 năm tù không nặng và áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, sau khi xét xử bị cáo xuất trình các tài liệu thể hiện bị cáo đang phải nuôi con nhỏ; bị cáo làm việc tại Công ty TNHH Dịch vụ giải trí MT, thường xuyên phải đi công tác, thay đổi chỗ ở; bị cáo cam kết đóng phạt đầy đủ và khắc phục hậu quả. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng các điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, xử phạt tiền bị cáo cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo.

- Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tấn Th xin giảm thời gian thử thách án treo. Xét thấy, bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với tổng số tiền đánh bạc trên chiếu bạc là 157.500.000 đồng, việc tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt 03 năm là mức hình phạt đầu khung hình phạt đối với bị cáo là đã xem xét về nhân thân, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để từ đó xử phạt bị cáo mức hình phạt 03 năm tù không nặng và áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm là đúng quy định pháp luật. Do đó, kháng cáo của các bị cáo xin giảm thời gian thử thách là không có căn cứ nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

- Bị cáo Võ Ngọc Thùy Tr, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được phạt tiền; bị cáo cung cấp hồ sơ đang có thai và đang bị dọa xây thai. Xét thấy tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; bị cáo giao nộp các tài liệu thể hiện chồng chưa cưới của bị cáo là người mang quốc tịch nước ngoài, bị cáo xin được phạt tiền để thuận lợi trong việc đi lại thăm chồng. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, xử phạt tiền bị cáo cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn Th; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn Hải D và Võ Ngọc Thùy Tr, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt tiền đối với các bị cáo. Vì xử phạt các bị cáo hình phạt chính là hình phạt tiền, nên sửa bản án sơ thẩm, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Huỳnh Văn Hải D và Võ Ngọc Thùy Trang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn Th; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 89/2022/HSST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân Quận 4 Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tấn Th.

- Căn cứ điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Tấn Th 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo, về tội “*Đánh bạc*”. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tấn Th cho Ủy ban nhân dân xã Gành Dầu, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Tấn Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Tấn Th số tiền: 20.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn Hải D và Võ Ngọc Thùy Tr sửa bản án sơ thẩm số 89/2022/HSST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân Quận 4 Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Huỳnh Văn Hải D 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), về tội “*Đánh bạc*”.

Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; các điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Võ Ngọc Thùy Trang 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), về tội “*Đánh bạc*”.

Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn Th nộp án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng; Bị cáo Huỳnh Văn Hải D và Võ Ngọc Thùy Tr không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 4; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Quận 4; (2)
- TAND Quận 4; (1)
- Công an Quận 4; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Viết Hùng

